

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2018/HS-PT

Ngày 16-01-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Long Kiểm.

Các Thẩm phán: Ông Phạm Văn Tuệ;

Bà Chu Lệ Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:
Ông Quan Hữu Thi – Kiểm sát viên.

Ngày 16/01/2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 115/2017/HSPT ngày 11 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo Đặng Xuân T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 174/2017/HSST ngày 30 tháng 10 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn.

- Bị cáo có kháng cáo:

Đặng Xuân T sinh ngày 18/02/1994 tại Lạng Sơn.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Số 8/4, đường H, khối 7, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông T1 (sinh năm 1963) và bà T2 (sinh năm 1966); có vợ là T3 (sinh năm 1991) và 01 con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại bản án số 19/2010/HSST ngày 28/4/2010 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã xử phạt bị cáo mức án 05 năm tù. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 18/7/2017, tạm giam từ ngày 21/7/2017 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- Người bị hại: Anh N, sinh năm 1993. Nơi cư trú: Số 48, phố M, phường H1, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 17/7/2017, Đặng Xuân T cùng các bạn của mình là C, Đ, N, Q, Q, G và Y cùng nhau đến quán ốc K ở đường H2, phường H3, thành phố L để ăn ốc và uống rượu. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, Đặng Xuân T cùng các bạn đến quán Karaoke K1 tại số 81, đường B, phường V1, thành phố L thuê phòng 402 để hát và uống rượu. Khi đang hát Y (là người yêu của bị cáo) ngồi gần máy tính để chọn bài hát, N đến gần chỗ Y và vòng tay qua ôm eo Y. Thấy vậy Đặng Xuân T đã đến nhắc nhở nhưng N không nghe, tiếp tục dùng tay khoác vai Y. Do tức giận, Đặng Xuân T đã bỏ ra ngoài rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà lấy một con dao dài khoảng 60 cm, để trong túi vải rồi quay lại phòng hát. Khi đến phòng hát bị cáo đi thẳng vào chỗ N đang ngồi dùng dao chém một nhát vào khuỷu tay phải của N. Khi bị cáo định chém tiếp thì N đã dùng tay giữ lấy lưỡi dao, bị cáo giật dao lại làm bị thương cả hai bàn tay của N. Anh Đ cùng mọi người vào can ngăn thì bị dao cứa vào đầu gối trái. Sau khi gây thương tích cho anh N, bị cáo xuống tầng 1 của quán lấy xe đi ra khu vực trước cửa quán Karaoke P vứt con dao tại đó và quay lại đón Y đi về.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 192/2017/TgT ngày 01/9/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận tỷ lệ tổn thương của N là 10% (mười phần trăm) gồm các vết thương:

- Sẹo phẳng vết thương khuỷu tay phải, tỷ lệ: 03%
- Sẹo vết thương kẽ ngón I-II bàn tay phải, tỷ lệ: 05%
- Sẹo vết thương kẽ ngón tay I-II bàn tay trái, tỷ lệ: 02%

Tổng tỷ lệ: 10%.

Với hành vi nêu trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số 174/2017/HSST ngày 30/10/2017 của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn đã tuyên bố bị cáo Đặng Xuân T phạm tội "Cố ý gây thương tích", áp dụng điểm a khoản 1 Điều 104, điểm b, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự 1999, xử phạt bị cáo Đặng Xuân T 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 18/7/2017.

Ngoài ra bản án còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 14/11/2017 bị cáo Đặng Xuân T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ý kiến của kiểm sát viên: Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định là hợp lệ, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo với tội danh Cố ý gây thương tích là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ, vai trò hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đúng quy định của pháp luật và đã áp dụng đầy đủ quy định của pháp luật. Bản án sơ thẩm đã áp dụng điểm a khoản 1 Điều 104, điểm b, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự 1999 xử phạt bị cáo Đặng Xuân T 12 (mười hai) tháng tù giam là phù hợp, đúng với quy định của pháp luật. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo cho rằng sau khi phạm tội đã ra đầu thú nhưng không có căn cứ để chứng minh. Bị hại có đơn yêu cầu tăng hình phạt nhưng không nộp trong hạn kháng cáo, tại tòa bị hại yêu cầu giữ nguyên nội dung quyết định của bản án sơ thẩm. Ngoài ra bị cáo không cung cấp thêm được tình tiết mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên Quyết định về hình phạt của Bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đặng Xuân T thừa nhận tòa bộ hành vi phạm tội của mình, cụ thể: Khoảng 23 giờ 50 phút ngày 17/7/2017 tại quán Karaoke K1, đường V1, thành phố L, Đặng Xuân T đã có hành vi dùng dao gây thương tích cho N với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 10%. Do đó bản án sơ thẩm số 174/2017/HSST ngày 30/10/2017 của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn xét xử bị cáo Đặng Xuân T về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự 1999 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Đặng Xuân T xin giảm nhẹ hình phạt Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Quyền được đảm bảo an toàn về sức khỏe là một trong những quyền cơ bản nhất của con người, là khách thể được pháp luật ưu tiên bảo vệ, nhưng chỉ vì xung đột nhỏ mà bị cáo đã dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho người bị hại với tỷ lệ thương tật là 10%. Hành vi ấy của bị cáo thể hiện bản tính côn đồ, coi

thường pháp luật, coi thường sức khỏe của người khác. Xét thấy bản án của Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ, vai trò hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đúng quy định của pháp luật, đã áp dụng đầy đủ quy định của pháp luật theo điểm a khoản 1 Điều 104, điểm b, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự 1999 và xử phạt bị cáo Đặng Xuân T 12 (mười hai) tháng tù giam là thỏa đáng.

[3] Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp được thêm tình tiết giảm nhẹ mới ngoài việc bị cáo cho rằng sau khi phạm tội đã ra đầu thú. Xét thấy, hồ sơ vụ án không có biên bản, tài liệu chứng minh bị cáo đầu thú. Ngược lại hồ sơ đã thể hiện rõ, bị cáo gây án vào hồi 23 giờ 50 phút ngày 17/7/2017 đến 13 giờ 30 phút ngày 18/7/2017 bị cáo bị bắt tạm giam theo lệnh bắt khẩn cấp số 32 ngày 18/7/2017 của Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Lạng Sơn. Do đó, ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên quyết định về hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn là có căn cứ, cần được chấp nhận.

Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Xuân T về việc xin giảm nhẹ hình phạt, giữ nguyên nội dung quyết định về hình phạt đối với bị cáo Đặng Xuân T tại bản án hình sự sơ thẩm số 174/2017/HSST ngày 30/10/2017 của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 104; điểm b, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự 1999; xử phạt bị cáo Đặng Xuân T 12 (mười hai) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 18/7/2017.

2. Về án phí: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Đặng Xuân T phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (16/01/2018)./

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV 27 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- TAND TP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- CTHADS TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP, Tòa Hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Long Kiêm